

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
HỢP NHẤT QUÝ 2 NĂM 2008

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số quý II/2008	Lũy kế từ đầu năm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.25	314,314,214,160	586,437,744,563
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		1,219,365,243	2,576,290,152
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 03)	10		313,094,848,917	583,861,454,411
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	282,369,252,467	521,598,970,030
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		30,725,596,450	62,262,484,381
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	10,303,439,648	17,881,005,521
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	31,953,321,780	48,155,964,289
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		17,561,966,222	30,956,057,451
8. Chi phí bán hàng	24		8,439,784,197	14,888,758,654
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		16,038,241,712	26,955,888,245
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 -22) - (24 + 25)}	30		-15,402,311,591	-9,857,121,286
11. Thu nhập khác	31		787,943,557	8,499,113,048
12. Chi phí khác	32		281,270,488	2,833,769,592
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		506,673,069	5,665,343,456
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		-14,895,638,522	-4,191,777,830
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	-511,728,441	366,730,846
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		-14,383,910,081	-4,558,508,676
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		174,999,535	1,944,905,028

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62	-14,558,909,615	-6,503,413,704
---	----	-----------------	----------------

*) Ghi chú: Không hợp nhất số cùng kỳ do năm trước chưa hợp nhất quý.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Phan Như Bích